

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **65** /2022/HS-PT

Ngày: 10/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Ông **Võ Đình Phương**.

Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Chiến** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Võ Khôi Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 10/6/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2022/TLPT-HS ngày 06/5/2022, đối với bị cáo Trần Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 26/2022/HS-ST ngày 25/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ê, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn L - Sinh năm: 1968, tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Khối phố C, phường H, thành phố K, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Văn T (Chết) và bà Trần Thị Bích S (Chết); vợ là Bùi Thị T1 (1976), có 02 con, sinh năm 1998 và sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/3/1994 bị Công an thị xã K, Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính 100.000đ và áp dụng biện pháp “*Cảnh cáo giáo dục*” về hành vi “*Hủy hoại tài sản công dân*”; Bản án số 11/HSST ngày 16/3/1995 của Tòa án nhân dân huyện V, Quảng Ngãi xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải*”, bị cáo đã chấp hành xong bản án; Bản án số 19/HSST ngày 02/7/1999 của Tòa án nhân dân thị xã K, Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải*” bị cáo đã chấp hành xong bản án; Bản án số 194/2011/HPT ngày 15/11/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2013 và đã đóng án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa**: Luật sư Trần Văn D - Công ty LUẬT TNHH MTV N, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh - bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của bị cáo. Luật sư D có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 22/12/2020, Nguyễn Thanh T2 điều khiển xe ô tô khách biển số 72B-017.52 xuất phát từ Long Đ, Bà Rịa, Vũng Tàu đi đến Đà Nẵng, đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày thì dừng ăn cơm tại Z, Ninh Thuận. Sau khi ăn cơm xong, Trần Văn L - có giấy phép lái xe ô tô hạng E do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 24/8/2018 - thay T2 tiếp tục điều khiển xe ô tô 72B-017.52 lưu thông trên quốc lộ 1A đi Đà Nẵng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, xe ô tô 72B-017.52 đi đến địa phận thị trấn G, huyện Ê, tỉnh Khánh Hòa, L điều khiển xe ô tô lưu thông trên làn đường dành cho xe cơ giới bên trái của phần đường phải quốc lộ 1A (hướng Nam - Bắc) với tốc độ khoảng 60km/h, khi đi đến điểm mở của nơi giao nhau giữa hai phần đường thuộc Km 1394 + 200 quốc lộ 1A thuộc Tổ dân phố số 9, thị trấn G, do có ánh đèn xe ô tô chạy từ hướng phần đường ngược chiều làm chói mắt nên L đánh lái điều khiển xe ô tô 72B-017.52 chuyển từ làn đường dành cho xe cơ giới bên trái sang làn đường dành cho xe cơ giới bên phải của phần đường phải, khi chuyển làn L không giảm tốc độ, không có tín hiệu báo chuyển và không quan sát phía trước nên để xe ô tô 72B-017.52 tông vào xe mô tô 79L8-8408 do anh Nguyễn Chánh P điều khiển đang dừng ngược chiều trên làn đường dành cho xe cơ giới bên phải của phần đường phải dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: Nguyễn Chánh P bị thương được chuyển cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy TP.Hồ Chí Minh, đến ngày 04/01/2021 thì tử vong.

Tại Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 141/GĐHS-TTPY ngày 18/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Chánh P là đa chấn thương.

Bản án số 26/2022/HS-ST, ngày 25/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ê, tỉnh Khánh Hòa đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn L 01 năm 03 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 30/3/2022 bị cáo Trần Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhận định: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt về hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân nên cần xử phạt nghiêm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu xác định có thời gian phục vụ trong quân đội, tuy nhiên xét thấy mức hình phạt cũng đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng

xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong hạn luật định nên hợp lệ để xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng: Điềm va chạm nằm hoàn toàn ở làn đường giữa nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc có việc bị cáo điều khiển xe ô tô 72B-017.52 chuyển làn đường hay không? Nếu có việc chuyển làn đường, thì đó có phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn hay không? Trong sự việc này có một phần lỗi của bị hại khi lưu thông ở làn đường dành cho xe cơ giới. Hồ sơ không có tài liệu thể hiện khi chuyển làn đường, bị cáo có giảm tốc độ, bật tín hiệu đèn hay không mà chỉ dựa vào lời khai của bị cáo. Sau khi kháng cáo, bị cáo có nộp tài liệu thể hiện trước đây bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội nên mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đều thừa nhận vì bị đèn xe đối diện làm chói mắt nên đã điều khiển xe ô tô 72B-017.52 chuyển từ làn bên trái qua làn giữa, bị cáo thừa nhận khi chuyển làn đã không bật tín hiệu đèn báo, không đảm bảo an toàn; theo Biên bản, sơ đồ và bản ảnh hiện trường thì đoạn đường xảy ra tai nạn có 03 làn đường, theo quy định tại Điều 13 của Luật giao thông đường bộ thì xe cơ giới được phép lưu thông trên làn đường bên trái và ở giữa; theo khoản 17, khoản 18 Điều 3 của Luật giao thông đường bộ thì xe mô tô 2 bánh, xe gắn máy được xem là xe cơ giới. Như vậy, xe mô tô 2 bánh, xe gắn máy được phép lưu thông trên làn giữa của đoạn đường này. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở để chấp nhận quan điểm của vị luật sư.

Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung các Biên bản trích xuất dữ liệu camera, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện giao thông. Do đó, có đủ căn cứ để xác định Bản án Hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 25/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ê, tỉnh Khánh Hòa đã xét xử bị cáo Trần Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo:

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo điều khiển xe chuyển làn đường nhưng không giảm tốc độ, không có tín hiệu báo trước nên đã gây tai nạn làm bị hại tử vong. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt, xét xử về các hành vi vi phạm giao thông đường bộ nhưng không có sự thay đổi. Xét thấy, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện có thời gian phục vụ trong quân đội nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo,

tuy nhiên xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là đã phù hợp với hành vi của bị cáo nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, do đó cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo **Trần Văn L**.

Tuyên xử:

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Bị cáo Trần Văn L phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Vụ giám đốc I;
- TAND huyện Ê;
- VKSND huyện Ê;
- Công an huyện Ê;
- Chi cục THADS huyện Ê;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long